

**QUYẾT ĐỊNH**

**phê duyệt chỉ tiêu nâng ngạch công chức khối Đảng,  
Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2024**

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 116/2024/NĐ-CP, ngày 17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV, ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành “*Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức*”;

Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TU ngày 13/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

Căn cứ Thông báo kết luận số 1017-TB/TU ngày 22/10/2024 của Thường trực Tỉnh ủy;

Căn cứ Đề án số 06-ĐA/TU ngày 28/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức thi nâng ngạch công chức khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2024;

Theo đề nghị của Hội đồng thi,

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt chỉ tiêu nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính; từ ngạch cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương; từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự: **42 chỉ tiêu** (có bảng phân bổ kèm theo).

**Điều 2.** Các thành viên Hội đồng thi nâng ngạch công chức khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2024; các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 2,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Báo Lâm Đồng,
- Đài PTTH tỉnh,
- Lưu VPTU, HĐT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**

**PHÓ BÍ THƯ**



**Phạm Thị Phúc**



CHỈ TIÊU NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC  
TỪ NGẠCH CHUYÊN VIÊN LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 2238/QĐ/TU, ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Số TT	Tên đơn vị	Biên chế theo VTVL ở ngạch CVC trở lên được phê duyệt (người)		Số lượng công chức ở ngạch CVC trở lên hiện có theo VTVL (người)		Số lượng công chức ở ngạch CVC trở lên còn thiếu theo VTVL (người)		Số lượng cán bộ, công chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi			Chỉ tiêu phê duyệt		
		Nhóm lãnh đạo quản lý	Nhóm CVC	Nhóm lãnh đạo quản lý	Nhóm CVC	Nhóm lãnh đạo quản lý	Nhóm CVC	Tổng số	Nhóm lãnh đạo quản lý	Nhóm CVC	Tổng số	Nhóm lãnh đạo quản lý	Nhóm CVC
	Tổng số (I+II+III)	345	38	239	21	106	17	39	30	9	37	30	7
I	KHỐI ĐẢNG	70	26	48	17	22	9	9	3	6	7	3	4
1	Văn phòng Tỉnh ủy	21	9	16	3	5	6	2	0	2	2	0	2
2	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	16	5	12	5	4	0	1	1	0	1	1	0
3	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	13	4	8	3	5	1	4	1	3	2	1	1



Số TT	Tên đơn vị	Biên chế theo VTVL ở ngạch CVC trở lên được phê duyệt (người)		Số lượng công chức ở ngạch CVC trở lên hiện có theo VTVL (người)		Số lượng công chức ở ngạch CVC trở lên còn thiếu theo VTVL (người)		Số lượng cán bộ, công chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi			Chỉ tiêu phê duyệt		
		Nhóm lãnh đạo quản lý	Nhóm CVC	Nhóm lãnh đạo quản lý	Nhóm CVC	Nhóm lãnh đạo quản lý	Nhóm CVC	Tổng số	Nhóm lãnh đạo quản lý	Nhóm CVC	Tổng số	Nhóm lãnh đạo quản lý	Nhóm CVC
4	Ban Dân vận Tỉnh ủy	7	4	7	2	0	2	1	0	1	1	0	1
5	Ban Nội chính Tỉnh ủy	13	4	5	4	8	0	1	1	0	1	1	0
<b>II</b>	<b>MTTQ VÀ CÁC TỔ CHỨC CTXH</b>	<b>63</b>	<b>12</b>	<b>39</b>	<b>4</b>	<b>24</b>	<b>8</b>	<b>11</b>	<b>8</b>	<b>3</b>	<b>11</b>	<b>8</b>	<b>3</b>
6	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	9	4	6	0	3	4	3	3	0	3	3	0
7	Hội Nông dân tỉnh	10	4	8	1	2	3	4	1	3	4	1	3
8	Liên đoàn Lao động tỉnh	44	4	25	3	19	1	4	4	0	4	4	0
<b>III</b>	<b>HUYỆN ỦY, THÀNH ỦY, ĐẢNG ỦY TRỰC THUỘC TỈNH ỦY</b>	<b>212</b>		<b>152</b>		<b>60</b>		<b>19</b>	<b>19</b>		<b>19</b>	<b>19</b>	
9	Thành ủy Đà Lạt	22		19		3		1	1		1	1	
10	Thành ủy Bảo Lộc	22		16		6		3	3		3	3	

SẢN  
 ỨNG  
 ỦY  
 M  
 ĐỒNG

Số TT	Tên đơn vị	Biên chế theo VTVL ở ngạch CVC trở lên được phê duyệt (người)		Số lượng công chức ở ngạch CVC trở lên hiện có theo VTVL (người)		Số lượng công chức ở ngạch CVC trở lên còn thiếu theo VTVL (người)		Số lượng cán bộ, công chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi			Chỉ tiêu phê duyệt		
		Nhóm lãnh đạo quản lý	Nhóm CVC	Nhóm lãnh đạo quản lý	Nhóm CVC	Nhóm lãnh đạo quản lý	Nhóm CVC	Tổng số	Nhóm lãnh đạo quản lý	Nhóm CVC	Tổng số	Nhóm lãnh đạo quản lý	Nhóm CVC
11	Huyện uỷ Đức Trọng	22		20		2		1	1		1	1	
12	Huyện uỷ Lâm Hà	23		16		7		2	2		2	2	
13	Huyện uỷ Bảo Lâm	29		17		12		3	3		3	3	
14	Huyện uỷ Đam Rông	24		13		11		3	3		3	3	
15	Huyện uỷ Đạ Huoai	42		30		12		3	3		3	3	
16	Huyện uỷ Lạc Dương	20		15		5		1	1		1	1	
17	Đảng uỷ Khối Các cơ quan	8		6		2		2	2		2	2	

**CHỈ TIÊU NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC TỪ NGẠCH CÁN SỰ VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN;  
TỪ NGẠCH CÁN SỰ LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 2238 -QĐ/TU, ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Số TT	Tên đơn vị	Biên chế theo VTVL được phê duyệt (người)		Số lượng công chức hiện có theo VTVL (người)		Số lượng công chức còn thiếu theo VTVL (người)		Số lượng cán bộ, công chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi			Chỉ tiêu phê duyệt		
		Ngạch CV và tương đương	Ngạch CS và tương đương	Ngạch CV và tương đương	Ngạch CS và tương đương	Ngạch CV và tương đương	Ngạch CS và tương đương	Tổng số	Ngạch CV và tương đương	Ngạch CS và tương đương	Tổng số	Ngạch CV và tương đương	Ngạch CS và tương đương
	Tổng số (I+II)	95	0	86	0	9	0	5	4	1	5	4	1
I	MTTQ VÀ CÁC TỔ CHỨC CTXH	43	0	41	0	2	0	2	2	0	2	2	0
1	Tỉnh đoàn Lâm Đồng	14		13		1		1	1		1	1	
2	Liên đoàn Lao động tỉnh	29		28		1		1	1		1	1	
II	HUYỆN ỦY, THÀNH ỦY	52		45		7		3	2	1	3	2	1
3	Huyện ủy Lâm Hà	27		25		2		1	1		1	1	
4	Huyện ủy Đam Rông	25		20		5		1	1		1	1	
5	Huyện ủy Đạ Huoai		1		0	0	1	1		1	1		1